

**THỦ TỤC XÉT DUYỆT CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ
ĐỐI VỚI HỌC SINH BÁN TRÚ ĐANG HỌC TẠI CÁC TRƯỜNG
TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ Ở XÃ, THÔN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN**

<p>Trình tự thực hiện</p>	<p>Bước 1. Vào thời điểm học sinh đầu cấp làm thủ tục nhập học, nhà trường có học sinh theo học thuộc diện hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định 116/2016-NĐ-CP tổ chức phổ biến, thông báo rộng rãi, hướng dẫn cho bố, mẹ (hoặc người giám hộ hợp pháp) và học sinh thuộc đối tượng được hưởng chính sách chuẩn bị hồ sơ theo quy định.</p> <p>Bước 2. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày niêm yết thông báo, gia đình hoặc học sinh nộp hồ sơ cho nhà trường. Mỗi đối tượng nộp 01 bộ hồ sơ cho 01 lần đầu khi đề nghị xét, cấp trong cùng một trường.</p> <p>Bước 3. Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, nhà trường có trách nhiệm xét duyệt và lập hồ sơ theo quy định gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>Bước 4. Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị hỗ trợ của các nhà trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.</p> <p>Bước 5. Trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ trình của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ban hành Quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 6. Phòng Giáo dục và Đào tạo gửi kết quả phê duyệt học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ để các trường thông báo công khai và tổ chức triển khai thực hiện.</p>
<p>Cách thức thực hiện</p>	<p>Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.</p>
<p>Thành phần hồ sơ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị hỗ trợ (đối với học sinh tiểu học theo Mẫu số 01, học sinh trung học cơ sở theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 116/2016-NĐ-CP). - Sổ hộ khẩu (bản sao có mang bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực từ bản chính; trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc phải có giấy xác nhận của Trưởng Công an xã).
<p>Số lượng hồ sơ</p>	<p>01 (một) bộ.</p>

Thời hạn giải quyết	<p>23 ngày, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cấp trường: 15 ngày nhận hồ sơ, lập danh sách gửi Phòng GD&ĐT. + Cấp huyện: 08 ngày làm việc. - Kinh phí hỗ trợ tiền ăn và tiền nhà ở cho học sinh được chi trả, cấp phát hàng tháng. - Gạo được cấp cho học sinh theo định kỳ nhưng không quá 2 lần/học kỳ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Phòng Giáo dục và Đào tạo
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định được hưởng chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn: + Hỗ trợ tiền ăn: Mỗi học sinh được hỗ trợ mỗi tháng bằng 40% mức lương cơ sở và được hưởng không quá 9 tháng/năm học/học sinh; + Hỗ trợ tiền nhà ở: Đối với học sinh phải tự túc chỗ ở do nhà trường không thể bố trí ở bán trú trong trường, mỗi tháng được hỗ trợ bằng 10% mức lương cơ sở và được hưởng không quá 9 tháng/năm học/học sinh; + Hỗ trợ gạo: Mỗi học sinh được hỗ trợ mỗi tháng 15 kg gạo và được hưởng không quá 9 tháng/năm học/học sinh.
Lệ phí	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị hỗ trợ dùng cho cha, mẹ học sinh tiểu học học bán trú tại trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 116/2016-NĐ-CP). - Đơn đề nghị hỗ trợ dùng cho học sinh THCS, học sinh THPT học bán trú tại trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn (theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định 116/2016-NĐ-CP).
Yêu cầu, điều kiện để thực hiện TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với học sinh tiểu học và trung học cơ sở phải bảo đảm một trong các điều kiện sau: + Là học sinh bán trú đang học tại trường phổ thông dân tộc bán

	<p>trú;</p> <p>+ Là học sinh mà bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có hộ khẩu thường trú tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở thuộc xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.</p> <p>Nhà ở xa trường khoảng cách từ 4 km trở lên đối với học sinh tiểu học và từ 7 km trở lên đối với học sinh trung học cơ sở hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn: Phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá;</p> <p>- Là học sinh mà bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có hộ khẩu thường trú tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở thuộc xã khu vực II vùng dân tộc và miền núi. Nhà ở xa trường khoảng cách từ 4 km trở lên đối với học sinh tiểu học và từ 7 km trở lên đối với học sinh trung học cơ sở hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn: Phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá.</p>
<p>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</p>	<p>Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ.</p>